ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2716 /QĐ-UBND	*An Giang, ngày 13 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy bỏ kết quả trúng tuyển đối với người được tuyển dụng vào công chức nhưng không đến nhận việc sau thời hạn quy định và phê duyệt danh sách trúng tuyển công chức đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề ở vị trí tuyển dụng đó trong kỳ thi tuyển công chức tỉnh An Giang 2016

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 tháng 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2015/TT-BNV ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1384/TTr-SNV ngày 31 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ kết quả trúng tuyển công chức đã được phê duyệt tại Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đối với 11 ông, bà không đến nhận việc sau thời hạn quy định và phê duyệt danh sách trúng tuyển công chức đối với ông, bà có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề ở vị trí tuyển dụng đó trong kỳ thi tuyển công chức tỉnh An Giang năm 2016 (có danh sách hủy bỏ kết quả trúng tuyển và danh sách trúng tuyển liền kề kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ hủy bỏ Quyết định tuyển dụng đối với các ông, bà không đến nhận việc sau thời hạn quy định có tên tại Điều 1, Quyết định này. Đồng thời, thông báo kết quả trúng tuyển, hướng dẫn việc hoàn thiện hồ sơ và ban hành quyết định tuyển dụng công chức đối với ông, bà có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề có tên tại Điều 1, Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các cơ quan có thí sinh tại Điều 1;
- Các thí sinh có tên tại Điều 1;
- Sở Nội vụ (3b);
- Lưu: HC-TC, TH.

CHỦ TỊCH

Vương Bình Thạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH BỊ HỦY BỎ KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN CÔNG CHỨC DO KHÔNG ĐẾN NHẬN VIỆC VÀ DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN THẤP HƠN LIỀN KỀ TRONG KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH AN GIANG 2016

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2716/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)

STT	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển		Kết quả điểm							Ghi chú
					Vị trí việc làm	Phòng, Ban	Tổng điểm	Kiến thức chung (h.số 1)	Viết chuyên ngành (h.số 2)	Trắc nghiệm CN (h.số 1)	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm ưu tiên	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Sở Ngoại vụ**													
1	Nguyễn Xuân	Nga	07/3/1985	Đại học Quan hệ Quốc tế	Công tác lãnh sự, phiên dịch	Phòng Lãnh sự	**252,00**	52,00	60,00	80,00	Miễn	73,30		Không đến nhận việc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Ngô Thị Kim	Ngân	03/10/1993	Đại học Sư phạm tiếng Anh			**251,00**	53,00	69,00	60,00	Miễn	57,80		Bổ sung trúng tuyển
II	**Chi cục Quản lý thị trường**													
2	Tống Thanh	Duy	29/02/1994	Đại học Kinh tế nông nghiệp	Quản lý thị trường	Đội quản lý thị trường	**267,50**	**50,00**	**70,00**	**77,50**	**55,00**	**73,30**		Không đến nhận việc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Trần Phú Đức	Lộc	14/01/1988	Đại học Quản trị kinh doanh			**216,00**	56,00	50,00	60,00	50,00	66,70		Bổ sung trúng tuyển

STT	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh	Đăng ký dự tuyển			Kết quả điểm						Ghi chú
				Trình độ chuyên môn	Vị trí việc làm	Phòng, Ban	Tổng điểm	Kiến thức chung (h.số 1)	Viết chuyên ngành (h.số 2)	Trắc nghiệm CN (h.số 1)	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm ưu tiên	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
III	**Sở Tài chính**													
3	Trương Ngọc Xuân	Mai	19/06/1983	Đại học Kế toán	Quản lý tài chính hành chính sự nghiệp	Phòng Quản lý tài chính, hành chính sự nghiệp	**294,00**	70,00	77,00	70,00	70,00	77,80		Không đến nhận việc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Phan Thái	Ngân	11/04/1990	Đại học Tài chính doanh nghiệp			**233,00**	72,00	53,00	55,00	94,00	95,60		Bổ sung trúng tuyển
IV	**Sở Công Thương**													
4	Nguyễn Dương Hạ	Trúc	23/04/1992	Đại học Kinh doanh quốc tế	Quản lý về xuất nhập khẩu - hợp tác quốc tế	Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu	**324,00**	88,00	73,00	90,00	94,00	82,20		Không đến nhận việc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Nguyễn Thị Kim	Ngân	03/06/1991	Thạc sĩ Kinh doanh quốc tế			**301,00**	65,00	73,00	90,00	92,50	95,60		Bổ sung trúng tuyển
V	**Sở Tư pháp**													
5	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	04/04/1994	Đại học Luật	Quản lý lý lịch tư pháp	Phòng Hành chính tư pháp	**277,50**	70,00	70,00	67,50	88,50	84,40		Không đến nhận việc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Bùi Thị Phương	Thảo	14/03/1994	Đại học Luật Thương mại			**263,00**	72,00	63,00	65,00	61,50	71,10		Bổ sung trúng tuyển

STT	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Vị trí việc làm	Phòng, Ban	Tổng điểm	Kiến thức chung (h.số 1)	Viết chuyên ngành (h.số 2)	Trắc nghiệm CN (h.số 1)	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm ưu tiên	Ghi chú
	Đăng ký dự tuyển						Kết quả điểm							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
VI	**Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh**													
6	Cao Thanh	Thủy	28/08/1993	Đại học Tài chính ngân hàng	Quản lý doanh nghiệp	Phòng Quản lý doanh nghiệp	**296,50**	74,00	70,00	82,50	73,00	73,30		Không đến nhận việc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Trần Thị Bích	Loan	14/04/1992	Đại học Quản trị kinh doanh			**239,50**	62,00	50,00	77,50	55,00	66,70		Bổ sung trúng tuyển
VII	**Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh**													
7	Lê Thị Minh	Thư	05/11/1994	Đại học Luật	Theo dõi công tác pháp chế	Phòng Tổng hợp	**321,50**	69,00	90,00	72,50	97,00	86,70		Không đến nhận việc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Cao Hoàng	Minh	10/05/1994	Đại học Luật			**275,50**	58,00	75,00	67,50	51,50	80,00		Bổ sung trúng tuyển
VIII	**Sở Nội vụ**													
8	Lê Thị	Ngọc	16/02/1994	Đại học Luật	Quản lý đào tạo, bồi dưỡng	Phòng Công chức, viên chức	**264,00**	79,00	50,00	85,00	71,00	73,30		Không đến nhận việc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
Không có thí sinh đủ điều kiện để tuyển dụng tiếp theo														

STT	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh	Đăng ký dự tuyển			Kết quả điểm							Ghi chú
				Trình độ chuyên môn	Vị trí việc làm	Phòng, Ban	Tổng điểm	Kiến thức chung (h.số 1)	Viết chuyên ngành (h.số 2)	Trắc nghiệm CN (h.số 1)	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm ưu tiên	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
IX	**UBND huyện Chợ Mới**													
9	Lê Nhựt	Tân	13/4/1992	Thạc sĩ Tài chính-Ngân hàng	Quản lý tài chính ngân sách	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Chợ Mới	**249,00**	59,00	50,00	90,00	97,00	82,20		Không đến hoàn thiện hồ sơ bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Huỳnh Trương Kim	Ngân	05/02/1990	Đại học Tài chính-Ngân hàng			**245,00**	60,00	50,00	85,00	64,00	68,90		Bổ sung trúng tuyển
10	Nguyễn Thị Thùy	Dung	16/11/1995	Đại học Luật	Phổ cập và theo dõi thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp huyện Chợ Mới	**276,00**	65,00	73,00	65,00	65,50	73,30		Không đến hoàn thiện hồ sơ bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Võ Thị Phương	Thảo	03/04/1993	Đại học Luật			**224,50**	50,00	61,00	52,50	60,50	77,80		Bổ sung trúng tuyển
X	**UBND huyện Phú Tân**													
11	Nguyễn Văn	Êm	1982	Đại học Quản trị Kinh doanh NN	Quản lý thương mại	Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Phú Tân	**292,50**	53,00	81,00	67,50	72,50	88,90	10,00	Không đến nhận việc bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển
	Đỗ Thị Huỳnh	Ngọc	14/06/1989	Đại học Quản trị kinh doan			**284,00**	62,00	71,00	80,00	64,50	88,90		Bổ sung trúng tuyển

CHỦ TỊCH

Vương Bình Thạnh